

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT.

#### \*) Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>I</b>	<b>Giải pháp kỹ thuật</b>		
1.1	Hiểu biết và nhận thức của Nhà thầu đối với hiện trường thi công, hoạt động khai thác của Cảng và toàn bộ khu vực của công trình.	Trình bày đầy đủ, rõ ràng, chi tiết hiểu biết và nhận thức của Nhà thầu đối với hiện trường thi công, hoạt động khai thác của Cảng và toàn bộ khu vực của công trình.	Đạt
		Không đề xuất hoặc nội dung đề xuất không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.2	Tổ chức mặt bằng thi công và giải pháp thi công	Tổ chức mặt bằng thi công và giải pháp thi công được lập trên cơ sở nghiên cứu kỹ hiện trường. Bố trí hợp lý, không chồng chéo, phù hợp với thực tế công trường và điều kiện thi công	Đạt
		Không đề xuất hoặc nội dung đề xuất không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
<b>II</b>	<b>Biện pháp tổ chức thi công</b>		
2.1	Biện pháp thi công nạo vét khu nước trước cầu cảng	Trình bày quy trình, phương án thi công nạo vét đảm bảo tính hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không đề xuất hoặc nội dung đề xuất không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.2	Vị trí đổ đất	Có văn bản chứng minh được phép đổ đất tại vị trí do cơ quan thẩm quyền chấp thuận vẫn còn hiệu lực.	Đạt
		Không có văn bản chứng minh được phép đổ đất tại vị trí do cơ quan thẩm quyền chấp thuận vẫn còn hiệu lực.	Không đạt
<b>III</b>	<b>Biện pháp đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh môi trường, PCCC</b>		

3.1	Biện pháp đảm bảo chất lượng công trình nạo vét	Có thuyết minh hợp lý về biện pháp đảm bảo chất lượng, gồm những nội dung như sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra các khâu thi công, ghi nhật ký thi công	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu trên.	Không đạt
3.2	Biện pháp vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động, an toàn hàng hải...	Có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động và an toàn Hàng Hải theo đúng quy định của pháp luật liên quan	Đạt
		Không đề xuất hoặc nội dung đề xuất không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.3	Yêu cầu thiết bị thi công	Tất cả các phương tiện tham gia vận chuyển đồ đất đều phải được lắp đặt thiết bị giám sát nạo vét theo quy định tại Điều 5 Nghị định 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 (có văn bản chứng minh)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>IV</b>	<b>Tiến độ thực hiện hợp đồng</b>		
4.1	Thời gian thực hiện hợp đồng	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng theo kế hoạch, không vượt quá <b>37 ngày</b> kể từ ngày ký hợp đồng.	Đạt
		Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng không phù hợp với kế hoạch hoặc vượt quá <b>37 ngày</b> kể từ ngày ký hợp đồng.	Không đạt
4.2	Giải pháp, tiến độ thực hiện công việc, huy động nhân sự, máy móc thiết bị	Có giải pháp và biểu đồ thực hiện công việc, huy động nhân sự, máy móc thiết bị thực hiện các nhiệm vụ công việc hợp lý, khả thi theo kế hoạch, đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện gói thầu, quy trình và phương án tổ chức thi công,	Đạt
		Không đề xuất hoặc nội dung đề xuất không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không Đạt
<b>V</b>	<b>Uy tín nhà thầu</b>		
1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc hiện hợp đồng tương tự trong thời gian từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu	Có ít hơn 02 hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu (có cam kết kèm theo)	Đạt
		Có từ 02 hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Không Đạt

<b>IV</b>	<b>Kết luận</b>	<b>Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt</b>	<b>Đạt</b>
		<b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết xác định là không đạt</b>	<b>Không đạt</b>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

##### **Phương pháp giá thấp nhất:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

#### **Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)**

Không áp dụng